



Ngày nhận bài: 04/9/2026; Ngày thẩm định: 23/9/2026; Ngày duyệt đăng: 24/9/2026.

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CỦA HỌC VIÊN TẠI HỌC VIỆN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ CỨU NẠN CỨU HỘ

Đại úy, ThS BÙI THỊ PHƯƠNG - Đại úy, ThS ĐỖ THỊ DIỆU LINH

Phòng Quản lý Nghiên cứu khoa học, Học viện Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ

**Tác giả liên hệ: Bùi Thị Phương (Email: phuongbuit34@gmail.com)*

Tóm tắt: Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) của học viên tại Học viện Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ (PCCC và CNCH) là nhiệm vụ hàng đầu không thể thiếu trong các hoạt động góp phần nâng cao chất lượng học tập của học viên. Bài viết khẳng định hoạt động NCKH của học viên tại Học viện PCCC và CNCH trong những năm gần đây không ngừng được quan tâm, đổi mới, tăng cường tính khoa học, sáng tạo nhằm đạt hiệu quả cao nhất, đào tạo những thế hệ học viên chuyên ngành PCCC và CNCH không chỉ mạnh về lĩnh vực chuyên ngành, hoạt động chuyên môn thực tế mà còn nâng cao nhận thức tư duy khoa học để học viên có thể tiếp cận nhằm gắn kết giữa lý luận với thực tiễn; đánh giá kết quả đạt được trong hoạt động NCKH của học viên, những thuận lợi khó khăn trong quá trình thực hiện. Trên cơ sở đó, bài viết đưa ra một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên tại Học viện PCCC và CNCH.

Từ khoá: công tác giáo dục đào tạo, hoạt động nghiên cứu khoa học, Học viện Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ.

Abstract: Scientific research activities conducted by cadets at the Fire and Rescue Academy represent a top-priority, essential mission that directly contributes to enhancing cadet learning outcomes. This article emphasizes that cadet scientific research at the Academy has received increasing attention and continuous innovation in recent years, with a strong focus on fostering scientific rigor and creativity to achieve optimal results. The goal is to cultivate generations of fire safety and rescue specialists who are not only proficient in specialized technical knowledge and practical field operations, but also possess advanced scientific critical thinking to bridge the gap between theory and practice effectively. The paper evaluates the key outcomes of cadet research activities, along with the advantages and challenges encountered during implementation. Based on these findings, it proposes targeted solutions to further improve the overall quality of scientific research activities among cadets at the Academy.

Keywords: education and training, scientific research activities, Fire and Rescue Academy.

1. Hoạt động nghiên cứu khoa học (NCKH) là hoạt động không thể thiếu đối với cán bộ, giáo viên và học viên trong quá trình đào tạo của trường đại học. Học viên là đối tượng chủ chốt trong công tác giáo dục tại các trường học, góp phần đem lại thành tích trong công tác NCKH hàng năm, nâng cao chất

lượng dạy và học của giáo viên và học viên; tham gia nghiên cứu khoa học giúp học viên phát triển tư duy, năng động, sáng tạo, nâng cao kỹ năng thực hành viết, lý luận và giải quyết vấn đề của môn học... đây cũng là hoạt động cầu nối quan trọng để học viên tiếp cận và hiểu các vấn đề thực tiễn trên cơ sở lý thuyết đã

được học trên lớp, tăng cường gắn kết kiến thức chuyên môn trên giảng đường với phương pháp giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn. Học viện PCCC và CNCH luôn đạt được những thành tích nổi bật trong công tác tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên hàng năm.

Việc đẩy mạnh khuyến khích tinh thần tham gia NCKH của học viên chính là một trong những biện pháp quan trọng - bắt buộc và cần thiết nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng tốt hơn nhu cầu ngày càng cao về khoa học và công nghệ trong kỷ nguyên mới. Nghiên cứu khoa học có vai trò, ý nghĩa đối với học viên, giúp học viên bước đầu làm quen với hoạt động NCKH, rèn luyện tư duy khoa học, tính logic, xây dựng tinh thần sáng tạo, đam mê tìm tòi nghiên cứu hỗ trợ công tác chuyên môn tại đơn vị sau khi học viên tốt nghiệp ra trường.

2. Học viện PCCC và CNCH luôn xác định, hoạt động NCKH của học viên là hoạt động không thể tách rời nhiệm vụ chính trị của Học viện, có mối liên hệ chặt chẽ với hoạt động quản lý, giảng dạy và học tập. Đảng uỷ, Ban Giám đốc Học viện thường xuyên quan tâm, chỉ đạo sát sao và tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để học viên thực hiện, phân công 01 Phó Giám đốc phụ trách hoạt động nghiên cứu khoa học. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị, Phòng Quản lý NCKH trực tiếp thực hiện quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, xây dựng các Kế hoạch, Quyết định thực hiện nhiệm vụ khoa học trong Học viện; phối hợp với các đơn vị xây dựng, triển khai định hướng nội dung nghiên cứu, cách thức thực hiện, thời gian triển khai hoàn thành sản phẩm khoa học theo quy định của Cục Đào tạo, Cục Khoa học, Chiến lược và lịch sử Công an tới các tác giả và người hướng dẫn NCKH. Trong quá trình tổ chức, Phòng Quản lý NCKH thực hiện kiểm tra tiến độ các nhiệm vụ để kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn học viên khi có vướng mắc; chủ động liên hệ với cán bộ, giáo viên hướng dẫn và lãnh đạo các đơn vị liên quan nhằm giúp học viên hoàn thiện sản phẩm nghiên cứu đạt kết quả tốt nhất.

Trong hoạt động NCKH học viên, người hướng dẫn có vai trò rất quan trọng, người hướng dẫn khoa học cần dẫn dắt, định hướng cho học viên nội dung

nghiên cứu phù hợp với trình độ, năng lực và xác định được mục đích nghiên cứu, sản phẩm nghiên cứu cần đạt được, lộ trình triển khai nghiên cứu đạt hiệu quả; chủ động hỗ trợ học viên xây dựng đề cương, nội dung nghiên cứu; thu thập tài liệu tham khảo của các chuyên gia, lĩnh vực có liên quan đến nội dung nghiên cứu. Vấn đề nghiên cứu khoa học cần được định hướng để phù hợp với học viên, do đó học viên cần xác định rõ mục đích, phương pháp, đối tượng, nội dung nghiên cứu, tập trung để hoàn thành tốt từng nhiệm vụ cá nhân, sản phẩm nghiên cứu phải có sự đầu tư về kiến thức, tính khoa học và ứng dụng thực tế. Bên cạnh đó, học viên cần chủ động liên hệ với người hướng dẫn để tìm kiếm, nghiên cứu tài liệu có liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

Nội dung nghiên cứu đề tài khoa học bao gồm các lĩnh vực: lý luận, pháp luật, nghiệp vụ Công an, nghiệp vụ chuyên ngành PCCC&CNCH, học viên có thể lựa chọn tùy theo khả năng và lĩnh vực phù hợp với bản thân. Trước đó, học viên cần xây dựng cho mình những kiến thức nền tảng về chuyên môn và hệ thống hoá các kiến thức chuyên ngành, để có được điều đó thì học viên cần học tập theo các phương pháp giảng dạy tích cực, ngoài việc đánh giá kết quả bằng phương pháp thi, kiểm tra thì học viên còn được học tập theo các hình thức thảo luận nhóm, xây dựng bài tập dài, làm tiểu luận, chuyên đề ngắn, xây dựng đề án môn học... từ đó học viên có thể phát hiện những vấn đề cần nghiên cứu. Bên cạnh đó, việc đẩy mạnh NCKH của cán bộ, giáo viên cũng góp phần không nhỏ việc thúc đẩy và tạo tiền đề cho sự say mê, tìm tòi nghiên cứu, phát hiện vấn đề trong chính lĩnh vực của mình đồng thời thúc đẩy và tạo tiền đề cho học viên mạnh dạn, nhiệt tình, chủ động trong đăng ký thực hiện nhiệm vụ NCKH.

Theo thống kê từ năm 2020 - 2026, tổng số học viên tham gia thực hiện đề tài khoa học là 985 học viên với 245 đề tài trong đó số lượng đề tài đạt kết quả Xuất sắc chiếm 60%, loại Tốt 40%, không có đề tài nào không đạt; 350 học viên tham gia thực hiện chuyên đề với 313 nhiệm vụ đều được nghiệm thu theo đúng yêu cầu, số lượng đạt Xuất sắc trên 50%. Ngoài ra, học viên còn tham gia viết bài báo khoa học

cùng các thầy cô chuyên ngành, đăng ký tham gia cuộc thi NCKH cấp Bộ.... Trong năm học 2025 - 2026, có tổng số 135 học viên tham gia với 35 đề tài và 74 chuyên đề khoa học trong đó số lượng đề tài nghiệm thu Xuất sắc 21/35 với 08 giải Nhất, 07 giải Nhì và 06 giải Ba; chuyên đề khoa học đạt Xuất sắc 50/74 với 24 giải, bao gồm: 06 giải Nhất, 09 giải Nhì, 09 giải Ba, nhiều đề tài NCKH đã tạo ra những sản phẩm có thể ứng dụng trong công tác giảng dạy và học tập của học viên. Kết quả NCKH của học viên đã khẳng định, học viên Học viện PCCC và CNCH có tư duy khoa học, khả năng sáng tạo, luôn chủ động trau dồi kiến thức chuyên môn, biết tiếp cận vấn đề nghiên cứu và sử dụng các phương pháp nghiên cứu phù hợp để giải quyết vấn đề. Cùng với đó là tinh thần nhiệt tình, tận tụy của cán bộ, giáo viên hướng dẫn; những người đưa ra phương hướng, đề cương nghiên cứu giúp học viên xác định mục đích, phương pháp và nội dung nghiên cứu để đạt hiệu quả tốt nhất.

Bên cạnh những thành tích trên, hoạt động NCKH của học viên vẫn còn tồn tại một số hạn chế, cụ thể: nội dung một số đề tài còn sơ sài, thiếu số liệu thực tế, khảo sát còn ở phạm vi hẹp dẫn đến số liệu chưa khách quan. Học viên năm nhất còn gặp khó khăn khi lần đầu tiếp cận hoạt động NCKH trong môi trường đại học, kiến thức lý luận còn hạn chế, văn phong, thể thức chưa chuẩn. Phần lớn học viên dù đã có thời gian làm quen môi trường, kiến thức chuyên ngành, nhưng việc nghiên cứu sâu từng lĩnh vực còn gặp nhiều khó khăn, dẫn đến sản phẩm nghiên cứu chưa thực sự hoàn thiện, đặc biệt đối với học viên hệ ngoài ngành Công an. Một số học viên coi nhiệm vụ NCKH là điều kiện để nâng cao điểm rèn luyện, chỉ thực hiện sản phẩm ở mức độ trung bình. Giáo viên cũng gặp khó khăn trong việc bố trí thời gian hướng dẫn học viên bên cạnh lịch giảng dạy và thực hiện các nhiệm vụ khác, một số giáo viên mới công tác, chưa có kinh nghiệm và thiếu kỹ năng hướng dẫn khoa học, dẫn đến việc trao đổi, truyền đạt với học viên gặp nhiều khó khăn.

3. Hoạt động NCKH của học viên tại Học viện PCCC và CNCH trong những năm gần đây luôn được Đảng ủy, Ban Giám đốc quan tâm, chỉ đạo giúp hoạt

động này đạt hiệu quả cao nhất, góp phần đào tạo những thế hệ học viên chuyên ngành PCCC&CNCH không chỉ mạnh về lĩnh vực chuyên ngành, hoạt động thực tế mà còn nâng cao nhận thức tư duy khoa học để học viên có thể tiếp cận lý luận với thực tiễn. Để hoạt động NCKH của học viên tại Học viện PCCC và CNCH trong thời gian tới đạt được kết quả tốt hơn, cần thực hiện một số giải pháp cụ thể sau:

Một là: Hoạt động NCKH học viên phải đặt dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Đảng ủy, Ban Giám đốc Học viện; của các cấp ủy chi bộ và lãnh đạo các đơn vị. Lãnh đạo các đơn vị có sự quan tâm nhất định, thường xuyên kiểm tra, tăng cường đôn đốc để hoạt động NCKH của học viên thực hiện đúng tiến độ. Tạo điều kiện, môi trường nghiên cứu thuận lợi nhất để tạo động lực thúc đẩy đội ngũ cán bộ giảng viên, học viên chủ động, sáng tạo trong nghiên cứu khoa học, như: thường xuyên tổ chức các hội thảo, tọa đàm, thông tin khoa học, sinh hoạt học thuật....

Hai là: Đề nghị Cục Khoa học, chiến lược và lịch sử Công an; Cục Đào tạo - Bộ Công an hỗ trợ khoản kinh phí đối với hoạt động NCKH của học viên hàng năm. Tăng cường các chế tài khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên học viên để học viên có thêm động lực chủ động tham gia nghiên cứu, tìm tòi sáng tạo trong khoa học. Hàng năm, duy trì kinh phí nhất định cho hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên, xây dựng cơ chế huy động kinh phí hỗ trợ từ các đơn vị trong và ngoài Học viện.

Ba là: Người hướng dẫn cần xác định vai trò, trách nhiệm trong hoạt động hướng dẫn và cùng học viên xác định mục đích, phương pháp, đề cương nghiên cứu và tổ chức thực hiện hoạt động nghiên cứu. Người hướng dẫn phải bố trí thời gian nhất định để nắm được tiến trình thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, hướng dẫn danh sách tài liệu tham khảo, số liệu cụ thể từ đó đưa ra mục tiêu, lộ trình thực hiện... chủ động hướng dẫn học viên để hoàn thành sản phẩm nghiên cứu đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Quá trình thảo luận, trao đổi, góp ý giúp sinh viên có cơ hội tiếp thu những kinh nghiệm từ thực tiễn, những tri thức mới. Từ đó, tạo điều kiện cho học viên bồi dưỡng

được năng lực diễn đạt, phát triển khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, hình thành thói quen làm việc có kế hoạch, hoạt động làm việc nhóm.

Bốn là: Học viên cần xác định đăng ký nhiệm vụ khoa học không phải để có điểm rèn luyện mà là cơ hội để bản thân tăng cường rèn luyện tư duy logic, nâng cao khả năng nhìn nhận, đánh giá và giải quyết từng vấn đề; nhiệm vụ nghiên cứu phải phù hợp với khả năng học tập, trình độ chuyên môn hiện tại của bản thân. Xây dựng đề cương nghiên cứu có mục đích, phương pháp và nội dung nghiên cứu khoa học chính xác; trong quá trình thực hiện cần tập trung giải quyết những hạn chế của vấn đề nghiên cứu đặt ra, giải pháp đưa ra phải có tính thực tế và sát với tồn tại, hạn chế.

Năm là: Phòng Quản lý NCKH là đơn vị thường trực tổ chức, theo dõi hoạt động NCKH học viên cần kịp thời tham mưu, đề xuất xây dựng Kế hoạch tổ chức, xét duyệt nhiệm vụ và đưa ra các biện pháp tổ chức thực hiện nhằm đảm bảo tiến độ, nâng cao chất lượng hoạt động NCKH học viên. Tham mưu đề xuất các đơn vị chức năng trong việc hỗ trợ kinh phí nghiên cứu, có chế độ động viên, khen thưởng đối với học viên, cán bộ, giáo viên hướng dẫn, đặc biệt những nhiệm vụ đạt thành tích cao trong NCKH■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Công an (2024), *Thông tư quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong Công an nhân dân*, Hà Nội.

2. Bộ Công an (2026), *Thông tư quy định về hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên trong các học viện, trường Công an nhân dân*, Hà Nội.

3. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (2018), *Quyết định ban hành Quy định về quản lý và nghiên cứu khoa học sinh viên của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy*, Hà Nội.

4. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (2026), *Báo cáo Tổng kết hoạt động nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy năm học 2025 - 2026*, Hà Nội.

5. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (2020 - 2026), *Kế hoạch tổ chức hoạt động nghiên cứu đề tài khoa học sinh viên*, Hà Nội.

6. Trường Đại học Phòng cháy chữa cháy (2020 - 2026), *Kế hoạch tổ chức cuộc thi viết chuyên đề khoa học sinh viên*, Hà Nội.